

Số:123/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Chí Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Chí Q và bà Vũ Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 người con chung tên là Nguyễn Vũ Minh N; Giới tính: nữ; sinh ngày 18 tháng 3 năm 2013 (Theo Giấy khai sinh số 25/2013, đăng ký ngày 29/3/2013 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An cấp) và Nguyễn Khang H; Giới tính: nam; sinh ngày 26 tháng 4 năm 2016 (Theo Giấy khai sinh số 29/2016, đăng ký ngày 13/5/2016 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An cấp).

Sau khi ly hôn bà Vũ Thị L tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 người con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Chí Q cấp dưỡng nuôi con mỗi người con là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng; 02 người con là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng cho đến khi từng người con chung đủ 18

tuổi. Bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 25 tháng 10 năm 2019, giao tiền cấp dưỡng vào ngày 25 (dương lịch) hàng tháng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 .

Ông Nguyễn Chí Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản ông Q thực hiện quyền này. Nếu ông Q lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bà Vũ Thị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Nguyễn Chí Q.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có thể tự thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước ông Nguyễn Chí Q tự nguyện chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông Nguyễn Chí Q đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003994 ngày 04/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An. Ông Nguyễn Chí Q đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa;
 - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa;
 - Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An;
- (để ghi vào sổ hộ tịch).
- Lưu hồ sơ vụ án;
 - Lưu tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái